



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MÁY VIỆT NAM
BT01-7 KĐT An Hưng, Dương Nội, Hà Nội

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MÁY VIỆT NAM

- 1. Thời gian:** Từ 8h00, ngày 22 tháng 04 năm 2023
- 2. Địa điểm:** P406 tầng 4, Tòa nhà Nam Cường, đường Nguyễn Thanh Bình, Khu đô thị Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Hà Nội.
- 3. Nội dung chương trình cụ thể:**

Stt	Thời gian	Nội dung chương trình
I. PHẦN THỬ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI.		
1	8h00 – 9h00	Đón tiếp đại biểu và cổ đông; kiểm tra tư cách cổ đông.
2	9h00 – 9h10	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do.- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.- Giới thiệu và biểu quyết thông qua nhân sự của Đại hội: Chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu.- Thông qua chương trình Đại hội.- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI		
1	9h10 – 9h20	Báo cáo của Hội đồng quản trị
2	9h20 - 9h30	Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022
3	9h30 – 9h40	Báo cáo của TV HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán
3	9h40 – 9h55	Báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022
4	9h55 – 10h35	Các tờ trình xin ý kiến Đại hội: <ol style="list-style-type: none">1. Tờ trình Kế hoạch kinh doanh năm 2023;2. Tờ trình về việc Phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;3. Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023;4. Tờ trình về việc Chi trả thù lao HĐQT năm 2022 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2023;5. Tờ trình về việc chi trả cổ tức năm 2022;6. Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu ưu đãi cho Cán bộ nhân viên theo danh sách được lựa chọn;7. Tờ trình về việc tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài lên 49% và thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh.8. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền Đại hội (nếu có).
5	10h35 – 11h10	Đại hội thảo luận các vấn đề đã trình bày ở trên.

6	11h10 – 11h25	Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình nêu trên
7	11h15 – 11h35	Nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc và in báo cáo
8	11h35 – 11h40	Công bố kết quả kiểm phiếu các vấn đề xin ý kiến ĐHDCĐ
III. TỔNG KẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI		
1	11h40 – 11h55	Thư ký Đại hội thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên
2	11h55 – 12h00	Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.

Lưu ý: Chương trình Đại hội trên có thể thay đổi theo tình hình thực tế trong quá trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

Số: 03/2023/QĐ-HĐQT-MVN

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

(về việc bầu Trưởng ban tổ chức, Chủ tọa ĐHĐCĐ thường niên năm 2023)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MÁY VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ theo Điều lệ Công ty;
- Căn cứ theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng Quản trị của công ty;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT có ý kiến nhất trí của các Thành viên HĐQT;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Bầu ông Nguyễn Vũ Trụ - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty giữ vai trò Trưởng ban tổ chức, kiêm Chủ tọa Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023.

Điều 2: Nhiệm vụ của Trưởng ban tổ chức và Chủ tọa Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 được quy định như sau:

- Trưởng ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Chủ tọa Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 có trách nhiệm đề cử các thành viên trong ban kiểm phiếu và thư ký của cuộc họp, lấy ý kiến và thống nhất trước toàn Cổ đông trong Công ty tại ngày tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023. Đồng thời, Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp, theo quy định tại Quy chế tổ chức họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và theo đúng quy định pháp luật.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký cho đến hết ngày 22/04/2023. Ông Nguyễn Vũ Trụ và các cá nhân/bộ phận, phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu HĐQT.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Thị Thu Huyền

Số: 04/2023/QĐ-HĐQT-MVN

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

(v/v: thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MÁY VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Theo đề nghị của Giám đốc công ty;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam bao gồm các ông (bà) có tên sau đây:

- Ông Vũ Quốc Hoà – Trưởng Ban;
- Ông Lê Tùng Lâm – Thành viên.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 2: Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra tư cách các cổ đông dự họp tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Giám đốc công ty, Trưởng Ban chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu HĐQT.



Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

1. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị

Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm 05 thành viên như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thu Huyền – Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Vũ Trụ – Phó Chủ tịch HĐQT
- Bà Hoàng Thị Vân – Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Thanh Bình – Thành viên HĐQT
- Ông Chu Quang Huy – Thành viên HĐQT

2. Đánh giá chung Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐTN-MVN ngày 23 tháng 04 năm 2022.
- Các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp, hỗ trợ Ban điều hành của Công ty trong quá trình quản trị công ty đại chúng và đưa ra các phương hướng cho hoạt động kinh doanh của Công ty, đối phó và tháo gỡ với những khó khăn, thách thức bất ngờ về tỷ giá, về tài sản đảm bảo là trái phiếu doanh nghiệp, về room tín dụng ngân hàng ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2022.
- HĐQT đã tăng cường giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua các cuộc họp hàng quý và các cuộc họp bất thường nhằm đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh cũng như đánh giá kết quả thực hiện công việc của Ban điều hành theo các mục tiêu đã được Đại hội cổ đông phê duyệt. Qua đó, đã quản trị tốt bộ máy vận hành của toàn hệ thống, nỗ lực thực hiện các kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã đặt ra.
- Các cuộc họp của HĐQT đã được tổ chức và tiến hành theo đúng quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty. Biên bản và nghị quyết sau mỗi cuộc họp đều được phê duyệt và nhất trí thông qua 100% bởi các thành viên HĐQT.



3. Kết quả giám sát đối với Ban Giám đốc

- Trong năm 2022, HĐQT tiếp tục tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ với Ban Giám đốc (BGĐ), cán bộ chủ chốt của Công ty và các cuộc họp quan trọng khác để bám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá việc triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Hội đồng Quản trị.
- Tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị, Giám đốc Công ty đã thực hiện báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và những công việc cần giải trình, những khó khăn cần tháo gỡ theo đề nghị của Hội đồng Quản trị.
- Ngoài ra, Hội đồng Quản trị còn trực tiếp giám sát việc thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ và bất thường tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.
- Qua đó, HĐQT đã kịp thời ra quyết định, định hướng từng hoạt động của Ban Giám đốc cho phù hợp với tình hình thực tế, đưa ra các mục tiêu cụ thể cho từng tháng, từng quý để Ban Giám đốc vận hành và triển khai công việc nhằm đạt được kế hoạch ĐHCĐ đã đề ra.

4. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc

- Ban Giám đốc đã chủ động đàm phán với đối tác cũng như với các bên liên quan như ngân hàng, nhà cung cấp; bám sát thị trường, đánh giá kịp thời tình hình kinh tế trong và ngoài nước; sáng tạo đưa ra các phương án đối phó với khó khăn đột xuất, những rủi ro khó lường phát sinh trong năm 2022 nhằm mục tiêu đạt kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Trên cơ sở đó, các đề xuất của Ban Giám đốc đối với HĐQT đã được thảo luận và được HĐQT nhất trí chỉ đạo, phê duyệt kịp thời, tạo điều kiện cho hoạt động kinh doanh của Công ty dưới sự điều hành của Ban Giám đốc đi đúng hướng và đạt hiệu quả cao.
- Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò điều hành công ty theo đúng các định hướng của Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

- Trong năm 2023, HĐQT tiếp tục tập trung chỉ đạo và giám sát Ban Giám đốc nhằm triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 phê duyệt;
- Tiếp tục cải tiến và hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, mô hình công ty đại chúng và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Nâng cao và đẩy mạnh toàn diện việc duy trì, phát triển các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty, đồng thời tìm kiếm và mở rộng sang các lĩnh vực hoạt động kinh doanh mới phù hợp với năng lực hoạt động của công ty, giúp tạo giá trị và gia tăng sự bền vững cho Công ty.

- Song hành cùng việc phát triển và mở rộng quy mô, HĐQT tiếp tục chỉ đạo Ban Giám đốc trong việc xây dựng và hoàn thiện văn hóa doanh nghiệp, chuyên nghiệp hóa tác phong làm việc trên toàn hệ thống Công ty nhằm tạo năng suất hiệu quả làm việc cao.
- Chỉ đạo hoàn thiện chính sách phúc lợi liên quan người lao động, nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo nội bộ, hoàn thiện hệ thống tuyển dụng... nhằm động viên, khích lệ người lao động phát huy, cống hiến, tạo nên những giá trị đúng với tinh thần của Công ty.
- Bên cạnh đó, HĐQT sẽ tiếp tục định hướng phát triển kinh doanh phải song hành với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông của Công ty, đóng góp cho cộng đồng và xã hội.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2022 và Kế hoạch năm 2023.

Hội đồng Quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Huyền



Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông tóm tắt Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 như sau:

1. Đơn vị kiểm toán:

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt

2. Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2022

Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 bao gồm 6 phần chính:

- 1) Báo cáo của Ban giám đốc;
- 2) Báo cáo kiểm toán độc lập;
- 3) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022;
- 4) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022;
- 5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- 6) Thuyết minh báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu chính trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

Chỉ tiêu (VND)	Năm 2022	Chỉ tiêu (VND)	Năm 2022
Tài sản ngắn hạn	3.251.152.456.524	Tổng doanh thu	4.113.152.999.517
Tài sản dài hạn	77.444.569.519	Doanh thu thuần	4.094.025.555.222
Tổng tài sản	3.328.597.026.043	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	34.942.113.522
Nợ phải trả	3.076.098.703.299	Lợi nhuận khác	304.446.580
Vốn chủ sở hữu	252.498.322.744	Lợi nhuận trước thuế	35.2246.560.102
Vốn điều lệ	205.000.000.000	Lợi nhuận sau thuế	28.106.899.464

Trên đây là tóm tắt Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0104498100 C.T.C.P.
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN MÁY
VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Thị Thu Huyền

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện hoạt động kinh doanh năm 2022 và các chỉ tiêu chính kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

I. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

Đơn vị: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022
1	Tổng giá trị tài sản	3.328.597.026.043
2	Vốn chủ sở hữu	252.498.322.744
3	Doanh thu thuần	4.094.025.555.322
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	34.942.113.522
5	Lợi nhuận khác	304.446.580
6	Lợi nhuận trước thuế	35.246.560.102
7	Lợi nhuận sau thuế	28.106.899.464
8	Tỷ lệ trả cổ tức	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 CTCP Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam)

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Căn cứ theo mục tiêu và định hướng phát triển chiến lược của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam, đối với các mục tiêu kinh doanh mũi nhọn, lợi thế cạnh tranh của Công ty và tiềm năng phát triển thị trường của các lĩnh vực mà Công ty hiện đang kinh doanh và đầu tư, Ban Giám đốc đặt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Công ty dự kiến như sau:

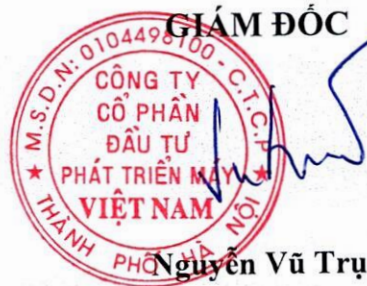
Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2023

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	% tăng so với TH2022
1	Doanh thu	4.400.000.000.000	7%
2	Lợi nhuận trước thuế	42.000.000.000	19%

Kính báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.





**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN MÁY VIỆT NAM**

---o0o---

Số: 01/2023/BC – UBKT – MVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Trong năm 2022, thành viên hội đồng quản trị độc lập Công ty cổ phần đầu tư phát triển Máy Việt Nam đã tham gia vào hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phân biện chiến lược kinh doanh của Công ty, đảm bảo tốt các quy định của pháp luật và thông lệ Quản trị Công ty. Với tư cách là Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, thành viên hội đồng quản trị độc lập, tôi xin báo cáo kết quả đánh giá hoạt động của Ủy ban kiểm toán Công ty cổ phần đầu tư phát triển Máy Việt Nam cụ thể như sau:

I. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Trong năm, UBKT đã tổ chức 03 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên. Các thành viên dự họp đã trao đổi và thống nhất với kết quả biểu quyết tán thành 100% các vấn đề trong các cuộc họp, cụ thể như sau:

1. Thông qua kế hoạch công việc của UBKT năm 2022;
2. Thông qua các vấn đề, kết quả thực hiện kiểm toán nội bộ ;
3. Thông qua cơ chế làm việc của UBKT và Bộ phận KTNB, kế hoạch và chương trình KTNB năm 2022;
4. Thông qua báo cáo tài chính quý, giữa niên độ, báo cáo kiểm toán năm của Công ty năm 2022;
5. Thông qua kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023.

II. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

- Thành viên UBKT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, báo cáo kịp thời các hoạt động của UBKT, các vấn đề phát hiện và các kiến nghị liên quan của UBKT.

- Đồng thời, thành viên UBKT tham mưu cho HĐQT về việc định hướng chiến lược, chiến lược kinh doanh của Công ty, các chính sách Quản lý rủi ro, các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động hàng ngày của Công ty.
- Các cuộc họp của HĐQT với UBKT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, được chuẩn bị chu đáo, tuân thủ đúng các quy chế, quy trình và quy định của Công ty. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho hoạt động của Công ty.
- Thành viên UBKT đã tham gia các cuộc họp với Ban Giám đốc để đóng góp ý kiến đối với việc thiết lập kế hoạch, mục tiêu; đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm. Qua đó, xây dựng, đóng góp ý kiến đối với việc tổ chức và thực hiện đào tạo cho các cấp quản lý, nhân viên và các chi nhánh về công tác quản lý rủi ro, hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ tuân thủ quy định của pháp luật và quy định của Công ty.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý đồng bộ và thống nhất ... đều được thảo luận chi tiết giữa HĐQT, các thành viên UBKT và Ban Giám đốc công ty.
- Quá trình thực thi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều tuân thủ theo các quy chế, quy định được HĐQT và Ban Giám đốc ban hành nhằm phân quyền rõ ràng; luôn được phân tích và nhận diện rủi ro một cách kịp thời nhằm đảm bảo sự ổn định, an toàn, tuân thủ pháp luật; đồng thời đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do HĐQT và Đại hội Đồng Cổ đông đã đề ra.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT BÁO CÁO TÀI CHÍNH, TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

- BCTC kiểm toán của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Máy Việt Nam cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt: Không có ý kiến kiểm toán ngoại trừ, không có khuyến nghị của kiểm toán độc lập.
- Xét trên các khía cạnh trọng yếu: BCTC kiểm toán đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

- Ngoài ra, đối với các BCTC bán niên và cả năm 2022: không có sai sót trong các BCTC này. UBKT đồng ý với những đánh giá của kiểm toán độc lập đối với BCTC bán niên được soát xét và BCTC năm được kiểm toán.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong BCTC kiểm toán năm 2022:

Chỉ tiêu (VND)	31/12/2021	31/12/2022	Tăng trưởng
Tài sản ngắn hạn	2.483.971.784.971	3.251.152.456.524	31%
Tài sản dài hạn	373.000.184.845	77.444.569.519	-79%
Tổng tài sản	2.856.971.969.816	3.328.597.026.043	17%
Vốn chủ sở hữu	224.391.423.280	252.498.322.744	13%
Vốn điều lệ	205.000.000.000	205.000.000.000	0%
Doanh thu thuần	3.202.747.152.932	4.094.025.555.322	28%
Lợi nhuận sau thuế	17.593.730.491	28.106.899.464	60%

- Mặc dù năm 2022 thị trường chịu ảnh hưởng bởi các vấn đề về chính sách tiền tệ, chính sách của chính phủ & tình hình chính trị trên thế giới nhưng Công ty đã chuẩn bị cẩn trọng các phương án kinh doanh nên vẫn đạt được kết quả kinh doanh ấn tượng về doanh thu - lợi nhuận, và duy trì sức khỏe tài chính tốt.

IV. ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN LÝ RỦI RO CỦA CÔNG TY

- Hệ thống tài liệu Quản lý rủi ro của Công ty đã được xây dựng phù hợp theo quy định của pháp luật, tuân thủ yêu cầu và nguyên tắc quản trị của công ty; đã được truyền thông, đào tạo đến toàn thể cán bộ nhân viên công ty nắm vững và thực hiện nhận diện, đánh giá & phân tích rủi ro của Công ty;
- Theo đó, UBKT và Bộ phận kiểm toán nội bộ đã thực hiện vai trò giám sát, kiểm soát tuân thủ, chú trọng giám sát các hoạt động tài chính kế toán nói riêng và quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty nói chung. Bên cạnh đó, Bộ phận kiểm toán nội bộ đã triển khai đánh giá và thực hiện các hoạt động quản lý rủi ro tại các phòng ban, chi nhánh trực thuộc công ty thông qua các cuộc kiểm toán nội bộ trong năm 2022.

V. BÁO CÁO VỀ VIỆC GIÁM SÁT HĐQT VÀ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

- HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với hoạt động kinh doanh của công ty, đảm bảo kiểm soát chặt chẽ theo định hướng chiến lược đã được phê duyệt và điều chỉnh các quyết định kịp thời theo yêu cầu thực tế.
- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm vị trí điều hành trong Ban Giám đốc luôn tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Giám đốc. Các quyết

sách của Ban Giám đốc được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm đưa ra các giải pháp tối ưu vì lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, cũng như được cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế sản xuất kinh doanh.

- Các thành viên HĐQT luôn hỗ trợ tích cực Ban Giám đốc trong công tác chỉ đạo điều hành; đã có nhiều buổi chia sẻ kinh nghiệm quản trị đối với các quản lý cấp trung.
- HĐQT chú trọng đến các biện pháp quản trị rủi ro, hỗ trợ Ban Giám đốc nhận diện sớm rủi ro tiềm tàng và giúp công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của các cổ đông.

VI. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP GIỮA ỦY BAN KIỂM TOÁN VỚI HĐQT, GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.

- 1) HĐQT đã ban hành kịp thời các quyết định, chỉ đạo đến UBKT.
- 2) UBKT thường xuyên báo cáo kết quả hoạt động KTNB và các kiến nghị đến HĐQT. Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để UBKT tiếp cận thông tin, tài liệu, hồ sơ, báo cáo và Bộ phận KTNB thực hiện kế hoạch KTNB đã được phê duyệt.
- 3) Thông qua việc trực tiếp tham gia các cuộc họp của Ban Giám đốc và căn cứ các báo cáo của Bộ phận KTNB, UBKT đã kịp thời kiến nghị đến Ban Giám đốc các biện pháp cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và kiểm soát của Công ty.

VII. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA UBKT

- Các thành viên UBKT hưởng thù lao, các lợi ích khác với vai trò là thành viên HĐQT; không hưởng thêm thù lao khi làm thành viên UBKT.

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT
CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN**

(Ký tên)



Chu Quang Huy



QUY CHẾ
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (“Đại hội”) của Công ty CP Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội và thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Tính hiệu lực

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam.

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 4. Điều kiện tiến hành

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 28/03/2023 của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam.

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 28/03/2023 do Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam lập và/hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

Điều 6. Quy định về Ủy quyền

6.1. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp: Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

- a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có:
- Chữ ký của cổ đông đó và cá nhân được ủy quyền dự họp; hoặc



- Chữ ký của cổ đông đó và người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp. Tổ chức được ủy quyền dự họp phải có Giấy giới thiệu cho nhân viên tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.
- b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân được ủy quyền dự họp; hoặc chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp. Tổ chức được ủy quyền dự họp phải có Giấy giới thiệu cho nhân viên tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

6.2. Các trường hợp khác: Giấy ủy quyền được lập thành văn bản không theo mẫu của Công ty sẽ do Chủ tọa Đại hội toàn quyền quyết định tính hợp lệ của Giấy ủy quyền đó.

6.3. Một người có thể làm đại diện theo ủy quyền cho một hoặc nhiều cổ đông.

6.4. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội

7.1. Quyền của các cổ đông tham dự đại hội:

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp đại hội bằng văn bản ủy quyền theo mẫu của Công ty;
- Khi tham dự cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đều nhận được các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp;
- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ công ty;
- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;
- Được phát các tài liệu nội dung, chương trình Đại hội kèm theo;
- Cổ đông đến Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

7.2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này;
- Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:
 - Thư mời tham dự Đại hội (nếu có).
 - Giấy chứng minh nhân dân, Căn cước công dân hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
 - Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội)
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;

- Phát biểu dưới sự điều hành của Chủ tọa cuộc họp và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;
- Tự túc về các chi phí để tham dự đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký

8.1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

- Đại hội cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT hoặc Đại diện nhóm cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 làm Chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội;
- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- Chủ tọa Đại hội có thể tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.
- Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội;
- Chủ tọa có quyền đề cử, chỉ định Thư ký Đại hội;
- Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - o Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp.
 - o Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

8.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

Ban thư ký có chức năng lập Biên bản đại hội, dự thảo Nghị quyết đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

- Bao gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông của Công ty.
- Có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu.
- Có trách nhiệm lập biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.

- Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

IV. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Nội dung tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị;
- Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán;
- Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022;
- Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán bởi Công ty kiểm toán;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;
- Báo cáo về phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;
- Chi trả thù lao HĐQT năm 2022 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2023;
- Thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu ưu đãi cho Cán bộ nhân viên theo danh sách được lựa chọn;
- Tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài lên 49% và thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh.
- Các nội dung khác thông qua tại Đại hội.

Điều 11. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo hình thức dưới đây:

11.1. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu

- Việc biểu quyết các nội dung họp: Sẽ được thực hiện dựa trên nguyên tắc một cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với một Phiếu biểu quyết và sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín. Nội dung biểu quyết ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được Cổ đông/Người được ủy quyền của Cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn một (01) trong ba (03) phương án: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
- Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau: Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong và những cổ đông không tham gia bỏ phiếu được coi như không có ý kiến. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu được niêm phong.
- Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm: Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty; Phiếu bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa; Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu; Phiếu có ghi

nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ.

- Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.
- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi: Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

11.2. Biểu quyết trực tiếp:

Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại Điều 11.1 trên đây. Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

11.3. Áp dụng công nghệ thông tin trong kiểm phiếu:

Đảm bảo tính chính xác, kịp thời trong việc ghi nhận, tổng hợp thông tin, số liệu và tạo sự thuận tiện cho các Cổ đông thì việc ghi nhận đăng ký tham dự, ghi nhận ý kiến biểu quyết và tập hợp thông tin, số liệu sẽ được thông qua hệ thống máy tính và phần mềm được thiết kế phù hợp với các nguyên tắc biểu quyết.

Điều 12. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu

12.1. Tổ chức kiểm phiếu:

Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Ban kiểm phiếu không gạch xoá, sửa chữa trên phiếu biểu quyết.

Ban kiểm phiếu sẽ ghi kết quả biểu quyết vào biên bản Đại hội, bao gồm:

- Số phiếu biểu quyết “Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến; Không hợp lệ.”
- Tỷ lệ phần trăm (%) tương ứng với số phiếu biểu quyết “Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến; Không hợp lệ” trên tổng số phiếu thu về.

Trường hợp Cổ đông đại diện của Cổ đông có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

12.2. Công bố kết quả kiểm phiếu:

Sau khi quá trình kiểm phiếu biểu quyết hoàn thành Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu. Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 13. Phát biểu ý kiến tại Đại hội



13.1. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có quyền tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội và khi phát biểu ý kiến phải giơ Phiếu biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa đại hội.

13.2. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại Đại hội với đoàn Chủ tịch qua Thư ký Đại hội bằng phiếu đặt câu hỏi. Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu và Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của Cổ đông nếu thấy cần thiết.

13.3. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và không được đề xuất các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được Cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 14. Thông qua quyết định tại Đại hội

14.1. Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền dự họp Đại hội chấp thuận, ngoại trừ nội dung quy định tại khoản 14.2 Điều này.

14.2. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 11 Quy chế này. Trong nội dung phiếu biểu quyết không đánh dấu vào nội dung nào coi như không có ý kiến.

V. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 15. Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội cổ đông được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty.

Điều 16. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp.

VI. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 17. Trường hợp tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông không thành

17.1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này, thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn (30) ba mươi ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc.

17.2. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết.

17.3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này, thì được triệu tập lần họp thứ ba trong thời hạn (20) hai mươi ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Điều 18. Một số quy định khác

Sau cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng quản trị cam kết thực hiện tốt phương án sản xuất kinh doanh cùng các vấn đề được thông qua tại Đại hội và tuyên bố bế mạc Đại hội.

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 7 (bảy) phần, 19 Điều, có hiệu lực ngay khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/04/2023.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Vũ Trụ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN MÁY VIỆT NAM

---o0o---

Số: 01/2023/TTr-HĐQT-MVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

---o0o---

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v: Kế hoạch kinh doanh năm 2023)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông các vấn đề sau:

1. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023
1	Doanh thu	4.400.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	42.000.000.000

2. Ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2023 được chủ động quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2023;
- HĐQT, BGD;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0104498101
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN MÁY
VIỆT NAM
THÀNH

Nguyễn Thị Thu Huyền

TỜ TRÌNH

(V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của CTCP Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023, cụ thể như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2022

(Đơn vị: VNĐ)

STT	Nội dung	Phân phối lợi nhuận 2022	
		Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:		28.106.899.464
1.1	- LNST chưa phân phối đến cuối kỳ trước:		17.593.730.491
1.2	- LNST chưa phân phối kỳ này:		28.106.899.464
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022		
2.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5%	1.405.344.973
3	Lợi nhuận còn lại sau phân phối		26.701.554.491

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Căn cứ vào tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án trích lập các quỹ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Trên đây là Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhân:

- ĐHCĐ thường niên 2023;
- HĐQT, BGD;
- Lưu VT.



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN MÁY VIỆT NAM**

---o0o---

Số: 03/2023/TTr-HĐQT-MVN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

---o0o---

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ CTCP Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam;
- Căn cứ đánh giá của HĐQT về công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021; Báo cáo tài chính soát xét bán niên và Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.
- AASCN có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao, nhiều kinh nghiệm, có hiểu biết tốt về đặc thù lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty, đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán. Bên cạnh đó, đơn vị có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp.
- Theo đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 và báo cáo bán niên soát xét năm 2023 cho Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2023;
- HĐQT, BGD;
- Lưu VT.



TỜ TRÌNH

(V/v: Chi trả thù lao HĐQT năm 2022 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2023)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ CTCP Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam;
- Căn cứ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của CTCP Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam;

Hội đồng quản trị báo cáo về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, cụ thể như sau:

1. Báo cáo chi trả thù lao của HĐQT năm 2022

Hội đồng quản trị đã nhận mức thù lao cố định hàng tháng trong năm 2022, chi tiết mức thù lao được trình bày trong bảng dưới đây:

TT	Chức danh	Số người	Thù lao tháng (VND/tháng)	Tổng thù lao năm 2022 (VND)
I	Hội đồng quản trị	5	25.000.000	420.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	1	10.000.000	120.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	5.000.000	180.000.000
II	Người phụ trách quản trị công ty	1	3.000.000	36.000.000
	Tổng cộng		28.000.000	456.000.000

2. Kế hoạch thù lao năm 2023:

2.1. Trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Người phụ trách quản trị công ty như sau:

TT	Chức danh	Số người	Thù lao tháng (VND/tháng)	Tổng thù lao năm 2023 (VND)
I	Hội đồng quản trị	5	25.000.000	420.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	1	10.000.000	120.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	5.000.000	180.000.000
II	Người phụ trách quản trị công ty	1	3.000.000	36.000.000
	Tổng cộng		28.000.000	456.000.000

2.2. Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2023, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thưởng cho các thành viên HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

2.3. Trong trường hợp kết quả lợi nhuận năm 2023 của công ty không đạt kế hoạch, Hội đồng quản trị được điều chỉnh mức thù lao thực tế chi trả hàng tháng cho các thành viên HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty, nhưng không thấp hơn 80% thù lao kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2023;
- HĐQT, BGD;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN MÁY VIỆT NAM
---o0o---

Số: 05/2023/TTr-HĐQT-MVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
---o0o---

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v: Chi trả cổ tức năm 2022)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ CTCP Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh và nhu cầu vốn của Công ty cho các năm tiếp theo.

Trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh trong năm 2023, Hội đồng Quản trị công ty CP Đầu tư phát triển máy Việt Nam kính trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét việc **không chi trả cổ tức năm 2022**.

Nội dung cụ thể như sau:

- Thứ nhất, xét về tình hình kinh doanh trong năm 2022 và định hướng kinh doanh trong năm 2023, công ty sẽ không chia lợi nhuận để lại, thể hiện sự cam kết của các cổ đông cũ trong việc tiếp tục đầu tư cho công ty phát triển.
- Thứ hai, việc không chi trả cổ tức nhằm bổ sung vốn lưu động nhằm đáp ứng đủ nguồn vốn cho kế hoạch tăng trưởng kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2023;
- HĐQT, BGD;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Huyền

Số: 06/2023/TTr-HĐQT-MVN

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

(V/v phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên năm 2023)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 năm 2019 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 188/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 21/12/2020 về việc hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển máy Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và biểu quyết thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2023 với các nội dung như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

1.	Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam (Mã CK: VVS)
2.	Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
3.	Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng/cổ phiếu
4.	Vốn điều lệ hiện hành	:	205.000.000.000 (Hai trăm linh năm tỷ đồng)
5.	Số lượng cổ phiếu hiện đang lưu hành	:	20.500.000 cổ phiếu
6.	Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán	:	1.025.000 cổ phiếu, tương đương 5% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty.
7.	Giá chào bán	:	14.000 đồng/cổ phiếu
8.	Đối tượng chào bán	:	Cán bộ nhân viên của công ty theo danh sách do HĐQT phê duyệt.
9.	Phương thức chào bán	:	Phát hành trực tiếp cho người lao động của Công ty theo danh sách do HĐQT phê duyệt.



10.	Hạn chế chuyển nhượng	:	01 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành.
11.	Thời gian thực hiện	:	Trong năm 2023, sau khi nhận được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
12.	Mục đích chào bán	:	Phát hành cổ phiếu theo chương trình được lựa chọn cho người lao động nhằm gia tăng gắn kết với Công ty và bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
13.	Phương án sử dụng vốn	:	Nguồn vốn thu được từ phát hành cổ phiếu dự kiến sẽ được sử dụng để bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Giao cho HĐQT căn cứ theo tình hình cụ thể của Công ty để cân đối sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán chứng khoán để thực hiện những mục đích nêu trên và đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.
14.	Xử lý cổ phiếu không thực hiện quyền mua	:	Trong trường hợp có cán bộ nhân viên từ bỏ quyền mua số cổ phiếu được phân bổ, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán tiếp cho các cán bộ nhân viên khác.

II. Đăng ký giao dịch và lưu ký toàn bộ số lượng cổ phiếu ESOP:

Toàn bộ số cổ phiếu ESOP sẽ được đăng ký giao dịch bổ sung trên UPCOM với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký lưu ký bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam sau khi hoàn tất việc phát hành.

III. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định nội dung và ban hành Quy chế về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp với Phương án phát hành nêu trên;
- Xác định danh sách người lao động được quyền mua cổ phiếu, quyết định khối lượng/số lượng bán cho người lao động;
- Quyết định thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu huy động vốn và hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về vốn điều lệ trong

Điều lệ Công ty; và (ii) sửa đổi bổ sung Giấy phép hoạt động kinh doanh của Công ty tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước; và (iii) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/dăng ký kinh doanh của Công ty với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội; và (iv) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam; và (v) đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;

- Quy định cụ thể phương án sử dụng vốn khi thấy cần thiết hoặc khi có yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu; Cân đối và phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua, và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được cho phù hợp với thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh/thay đổi liên quan đến phương án sử dụng này (nếu có).
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu.
- Thực hiện việc giải toả số lượng cổ phiếu ESOP theo quy chế ESOP.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2023;
- HĐQT, BGD;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Thu Huyền



Số: 07/2023/TTr-HĐQT-MVN

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

(V/v: Tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài lên 49% và thay đổi ngành, nghề đăng ký kinh doanh)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 năm 2019 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam;
- Căn cứ các quy định pháp luật có liên quan.

Nhằm thực hiện chiến lược phù hợp với định hướng phát triển của Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các nội dung sau:

1. Tăng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài

Mục tiêu cần thực hiện:

- Tăng cường khả năng huy động vốn, mở rộng quy mô hoạt động của Công ty;
- Tăng tính hấp dẫn đối với cổ phiếu của Công ty trên thị trường Chứng khoán;
- Tìm kiếm đối tác chiến lược nước ngoài phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Trên cơ sở đó, Hội đồng Quản trị đề nghị:

- Tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của Công ty từ 0% lên 49%;
- Đại hội đồng Cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc rà soát ngành, nghề kinh doanh và triển khai các thủ tục cần thiết để hoàn tất đăng ký với cơ quan có thẩm quyền về tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài của Công ty lên 49% theo quy định của Pháp luật.

2. Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty nhằm đáp ứng điều kiện tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài lên 49%.



STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Phương án điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung
1.	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Chính) <i>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa</i>	Sửa đổi chi tiết: “Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa <i>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)”</i> ”
2.	6612	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán <i>Chi tiết: Môi giới hợp đồng hàng hóa</i>	Không thay đổi
3.	6622	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm <i>Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm (Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000, sửa đổi năm 2010)</i>	Sửa đổi chi tiết: “Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm <i>Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm (Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022)”</i> ”
4.	6629	Hoạt động hỗ trợ khác cho bảo hiểm và bảo hiểm xã hội <i>Chi tiết: Hoạt động hỗ trợ cho đại lý bảo hiểm</i>	Không thay đổi
5.	5012	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	Không thay đổi
6.	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	Sửa đổi chi tiết: “Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>(Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)”</i> ”
7.	6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <i>Chi tiết: Tư vấn, môi giới</i>	Không thay đổi
8.	4512	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	Không thay đổi
9.	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ	Không thay đổi

		dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển <i>Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển</i>	
10.	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	Sửa đổi chi tiết: “Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ quản lý, khai thác hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị do Nhà nước đầu tư)”
11.	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	Không thay đổi
12.	2910	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	Không thay đổi
13.	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	Không thay đổi
14.	4101	Xây dựng nhà ở	Không thay đổi
15.	2930	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	Không thay đổi
16.	2920	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	Không thay đổi
17.	4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác <i>Chi tiết:</i> - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô; - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) - Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	Không thay đổi
18.	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	Không thay đổi
19.	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác	Không thay đổi
20.	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	Không thay đổi
21.	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	Không thay đổi

		(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	
22.	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar)	Không thay đổi
23.	4312	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	Sửa đổi chi tiết: “Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm: dò mìn, dịch vụ nổ mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)”
24.	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh</i>	Sửa đổi chi tiết: “Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)”</i>
25.	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Các dịch vụ nhận ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng (không bao gồm hoạt động tài chính, chứng khoán)</i>	Không thay đổi
26.	5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	Không thay đổi
27.	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	Không thay đổi
28.	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	Sửa đổi chi tiết: “Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy <i>(Trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công</i>

			công và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải và dịch vụ hoa tiêu hàng hải)”
29.	5224	Bốc xếp hàng hóa	Không thay đổi
30.	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	Không thay đổi
31.	5229	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p><i>Chi tiết: Giao nhận hàng hóa;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Gửi hàng;</i> - <i>Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển</i> - <i>Giao nhận hàng hóa;</i> - <i>Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn;</i> - <i>Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;</i> - <i>Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không.</i> - <i>Môi giới thuê tàu biển và máy bay;</i> - <i>Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. Dịch vụ logistics (không bao gồm dịch vụ vận tải hàng không và dịch vụ bưu chính) (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp</i> 	<p>Sửa đổi chi tiết:</p> <p>“Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p><i>Chi tiết: Giao nhận hàng hóa;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Gửi hàng;</i> - <i>Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển</i> - <i>Giao nhận hàng hóa;</i> - <i>Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn;</i> - <i>Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;</i> - <i>Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển;</i> - <i>Môi giới thuê tàu biển và máy bay;</i> - <i>Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. Dịch vụ logistics (không bao gồm dịch vụ vận tải hàng không và dịch vụ bưu chính) (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp</i>

'87
3 T
HÀ
J T
HIÊN
FN
HỒ

		<i>luật)</i>	<i>luật)</i>
32.	4541	Bán mô tô, xe máy	Không thay đổi
33.	4543	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	Không thay đổi
34.	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	Không thay đổi
35.	2816	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	Không thay đổi
36.	2512	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	Không thay đổi
37.	4542	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	Không thay đổi
38.	2821	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	Không thay đổi
39.	2824	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	Không thay đổi
40.	2829	Sản xuất máy chuyên dụng khác <i>Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng Sản xuất máy chuyên dụng khác chưa được phân vào đâu</i>	Không thay đổi
41.	2410	Sản xuất sắt, thép, gang	
42.	4653	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	Sửa đổi chi tiết: “Bán buôn máy nông nghiệp và lâm nghiệp <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i> ”
43.	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng	Không thay đổi
44.	7710	Cho thuê xe có động cơ	Không thay đổi
45.	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng <i>Chi tiết:</i> - <i>Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân</i>	Không thay đổi

		<p>và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.</p>	
46.	4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	Không thay đổi
47.	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	<p>Sửa đổi chi tiết: “Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật). (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)”</p>
48.	4513	<p>Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý xe có động cơ khác: - Ô tô chở khách loại trên 9 chỗ ngồi, kể cả loại chuyên dụng như xe cứu thương, xe chở tù, xe tang lễ; - Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh; rơ-moóc và bán rơ-moóc; - Ô tô chuyên dụng: xe bồn, xe cứu hộ, xe cứu hỏa, xe chở rác, xe quét đường, xe phun tưới, xe trộn bê tông, xe chiếu chụp X-quang. Các ngành, nghề chi tiết trên đều loại trừ hoạt động đấu giá. Đại lý xe có động cơ khác: - Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ</p>	Không thay đổi



		<p>ngồi, kể cả loại chuyên dụng như xe cứu thương, xe chở tù, xe tang lễ;</p> <p>- Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh; rơ-moóc và bán rơ-moóc;</p> <p>- Ô tô chuyên dụng: xe bồn, xe cứu hộ, xe cứu hỏa, xe chở rác, xe quét đường, xe phun tưới, xe trộn bê tông, xe chiếu chụp X-quang</p>	
49.	4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	<p>Sửa đổi chi tiết:</p> <p>“Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)”</p>
50.	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	<p>Sửa đổi chi tiết:</p> <p>“Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)”</p>
51.	4659	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chi tiết:</p> <p>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;</p> <p>- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện;</p> <p>- Bán buôn máy móc, thiết bị và</p>	<p>Sửa đổi chi tiết:</p> <p>“Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chi tiết:</p> <p>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;</p> <p>- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện;</p>

		<p>phụ tùng máy văn phòng; - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế</p>	<p>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế (Trừ hàng hóa thuộc danh mục dự trữ quốc gia và trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)”</p>
52.	4741	<p>Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh</p>	<p>Sửa đổi chi tiết: “Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)”</p>
53.	8230	<p>Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại</p>	<p>Không thay đổi</p>
54.	3312	<p>Sửa chữa máy móc, thiết bị</p>	<p>Không thay đổi</p>
55.	7310	<p>Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)</p>	<p>Không thay đổi</p>
56.	4511	<p>Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: + Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); + Bán buôn xe có động cơ khác: - Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương. - Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh,</p>	<p>Không thay đổi</p>

	<p><i>rơ-moóc và bán rơ-moóc.</i></p> <p><i>- Ô tô chuyên dụng: xe chở rác, xe quét đường, xe phun nước, xe trọng bê tông.</i></p> <p><i>- Xe vận chuyển có hoặc không gắn thiết bị nâng hạ, cạp giữ loại dùng trong nhà máy, kho hàng, sân bay, bến cảng, sân ga xe lửa</i></p>	
--	--	--

3. Đại hội đồng Cổ đông công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc hoàn chỉnh sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thực hiện các thủ tục đăng ký, thông báo cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật liên quan về tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài, trên cơ sở các sửa đổi/điều chỉnh/bổ sung ngành nghề kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2023;
- HĐQT, BGD;
- CBTT;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Huyền



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN MÁY VIỆT NAM**
---o0o---
Số 01/2023/BBKP-ĐHĐCĐTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
---o0o---

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Hôm nay, vào lúc 10h50 sáng, ngày 22 tháng 04 năm 2023 tại Hội trường P406, tầng 4, Tòa nhà Nam Cường, đường Nguyễn Thanh Bình, Khu đô thị Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Ban kiểm phiếu gồm có các ông/bà có tên sau:

- 1- Ông Lê Tùng Lâm – Trưởng ban kiểm phiếu
- 2- Bà Vũ Việt Hải – Thành viên ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung họp của Đại hội đồng cổ của Công ty CP Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Tổng số cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông dự họp là: **115** cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu **20.500.000** cổ phần, tương ứng **100%** vốn điều lệ của Công ty CP Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam.
- Số lượng cổ đông tham dự: **101** cổ đông, đại diện cho **20.486.299** cổ phần, chiếm **99,93%** số cổ phần có quyền biểu quyết (01 cổ phần có quyền biểu quyết = 01 phiếu biểu quyết). Trong đó, số lượng cổ đông uỷ quyền tham dự: **52** cổ đông, tương ứng **1.195.000** cổ phần, chiếm **5,83%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

Nội dung 1: Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2022

Kết quả kiểm phiếu:

Số phiếu có quyền biểu quyết dự họp	20.486.299 CP	Chiếm 99,93 % số cổ phần có quyền biểu quyết
Số phiếu biểu quyết hợp lệ:	20.486.299 CP	Chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết tán thành:	20.486.299 CP	Chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
--------------------------------------	------	---

Kết luận: Nội dung biểu quyết tại cuộc họp được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là **20.486.299** phiếu, đạt tỷ lệ 100 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 2: Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán.

Kết quả kiểm phiếu:

Số phiếu có quyền biểu quyết dự họp	20.486.299 CP	Chiếm 99,93% số cổ phần có quyền biểu quyết
Số phiếu biểu quyết hợp lệ:	20.486.299 CP	Chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 CP	Chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết tán thành:	20.485.399 CP	Chiếm 99,996% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không tán thành:	0 CP	Chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:	900 CP	Chiếm 0,004% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Kết luận: Nội dung biểu quyết tại cuộc họp được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là **20.485.399** phiếu, đạt tỷ lệ 99,996% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 3: Báo cáo của Giám đốc công ty về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

Số phiếu có quyền biểu quyết dự họp	20.486.299 CP	Chiếm 99,93 % số cổ phần có quyền biểu quyết
Số phiếu biểu quyết hợp lệ:	20.486.299 CP	Chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết tán thành:	20.486.299 CP	Chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Kết luận: Nội dung biểu quyết tại cuộc họp được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là **20.486.299** phiếu, đạt tỷ lệ 100 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 4: Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt

Kết quả kiểm phiếu:

Số phiếu có quyền biểu quyết dự họp	20.486.299 CP	Chiếm 99,93 % số cổ phần có quyền biểu quyết
Số phiếu biểu quyết hợp lệ:	20.486.299 CP	Chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết tán thành:	20.486.299 CP	Chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Kết luận: Nội dung biểu quyết tại cuộc họp được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là **20.486.299** phiếu, đạt tỷ lệ 100 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 5: Kế hoạch kinh doanh năm 2023

Kết quả kiểm phiếu:

Số phiếu có quyền biểu quyết dự họp	20.486.299 CP	Chiếm 99,93 % số cổ phần có quyền biểu quyết
Số phiếu biểu quyết hợp lệ:	20.486.299 CP	Chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết tán thành:	20.486.299 CP	Chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Kết luận: Nội dung biểu quyết tại cuộc họp được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là **20.486.299** phiếu, đạt tỷ lệ 100 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 6: Phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Kết quả kiểm phiếu:

Số phiếu có quyền biểu quyết dự họp	20.486.299 CP	Chiếm 99,93% số cổ phần có quyền biểu quyết
-------------------------------------	---------------	---



Số phiếu biểu quyết hợp lệ:	20.486.299 CP	Chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết tán thành:	20.481.799 CP	Chiếm 99,98 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:	4.500 CP	Chiếm 0,02% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Kết luận: Nội dung biểu quyết tại cuộc họp được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là **20.481.799** phiếu, đạt tỷ lệ 99,98 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 7: Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Kết quả kiểm phiếu:

Số phiếu có quyền biểu quyết dự họp	20.486.299 CP	Chiếm 99,93% số cổ phần có quyền biểu quyết
Số phiếu biểu quyết hợp lệ:	20.486.299 CP	Chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 CP	Chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết tán thành:	20.485.399 CP	Chiếm 99,996% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không tán thành:	0 CP	Chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:	900 CP	Chiếm 0,004% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Kết luận: Nội dung biểu quyết tại cuộc họp được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là **20.485.399** phiếu, đạt tỷ lệ 99,996% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 8: Chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023

Số phiếu có quyền biểu quyết dự họp	20.486.299 CP	Chiếm 99,93 % số cổ phần có quyền biểu quyết
Số phiếu biểu quyết hợp lệ:	20.486.299 CP	Chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết tán thành:	20.486.299 CP	Chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Số phiếu biểu quyết không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Kết luận: Nội dung biểu quyết tại cuộc họp được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là **20.486.299** phiếu, đạt tỷ lệ 100 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 9: Chi trả cổ tức năm 2022

Kết quả kiểm phiếu:

Số phiếu có quyền biểu quyết dự họp	20.486.299 CP	Chiếm 99,93% số cổ phần có quyền biểu quyết
Số phiếu biểu quyết hợp lệ:	20.486.299 CP	Chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết tán thành:	20.483.999 CP	Chiếm 99,99 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:	2.300 CP	Chiếm 0,01 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Kết luận: Nội dung biểu quyết tại cuộc họp được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là **20.483.999** phiếu, đạt tỷ lệ 99,99 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 10: Phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên năm 2023

Kết quả kiểm phiếu:

Số phiếu có quyền biểu quyết dự họp	20.486.299 CP	Chiếm 99,93 % số cổ phần có quyền biểu quyết
Số phiếu biểu quyết hợp lệ:	20.486.299 CP	Chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết tán thành:	20.486.299 CP	Chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Kết luận: Nội dung biểu quyết tại cuộc họp được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là **20.486.299** phiếu, đạt tỷ lệ 100 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp.



Nội dung 11: Tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài lên 49% và thay đổi ngành, nghề đăng ký kinh doanh

Kết quả kiểm phiếu:

Số phiếu có quyền biểu quyết dự họp	20.486.299 CP	Chiếm 99,93% số cổ phần có quyền biểu quyết
Số phiếu biểu quyết hợp lệ:	20.486.299 CP	Chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết tán thành:	20.483.999 CP	Chiếm 99,99 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:	2.300 CP	Chiếm 0,01 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Kết luận: Nội dung biểu quyết tại cuộc họp được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là **20.483.999** phiếu, đạt tỷ lệ 99,99 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp ĐHĐCD thường niên năm 2023 được lập xong lúc 10h50 sáng cùng ngày.

Chúng tôi, các thành viên Ban kiểm phiếu, cam kết về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Biên bản kiểm phiếu được lập thành 02 (bản) chính, có giá trị pháp lý như nhau.

BAN KIỂM PHIẾU

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Vũ Việt Hải

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



Lê Tùng Lâm